

QUY ĐỊNH

**Về một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục
cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định thống nhất việc tổ chức, phối hợp của các Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư cấp điện cho khách hàng sử dụng điện qua công trình điện chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo hướng một cửa liên thông gồm các thủ tục: khảo sát hiện trường và thỏa thuận đấu nối; chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực không theo chu kỳ; ký kết hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu đóng điện.

2. Quy định này áp dụng cho:

a. Khách hàng sử dụng điện có nhu cầu sử dụng điện đấu nối lưới điện trung áp. Tổ chức, cá nhân khác có quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện thủ tục đầu tư công trình điện chuyên dùng.

b. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến thực hiện thủ tục đầu tư công trình cấp điện chuyên dùng, bao gồm: Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý Khu Kinh tế.

c. Công ty Điện lực Đồng Tháp và các Điện lực trực thuộc có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục và đầu tư công trình cấp điện chuyên dùng.

Điều 2. Những nguyên tắc chung

1. Đảm bảo các nguyên tắc thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Cơ chế “*một cửa liên thông*” trong quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới trung áp theo nguyên tắc sau:

a. Các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Điện lực) là đơn vị đầu mối trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân với ngành điện và cơ quan nhà nước, bao gồm: Thủ tục khảo sát

hiện trường và thỏa thuận đấu nối; thủ tục chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công; thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực (*đối với công trình có tổng công suất trên 2.000 kVA*); nghiệm thu đóng điện và ký kết hợp đồng mua bán điện.

b. Điện lực làm đầu mối tổ chức giao dịch với khách hàng theo “*cơ chế một cửa*” từ khi tiếp nhận yêu cầu mua điện của khách hàng đến khi ký hợp đồng mua bán điện và cấp điện cho khách hàng, hướng dẫn khách hàng thực hiện các thủ tục đầu tư và xây dựng công trình cấp điện; chủ động luân chuyển hồ sơ của khách hàng đến cơ quan nhà nước, tiếp nhận hồ sơ xử lý từ cơ quan nhà nước để chuyển trả cho khách hàng, thông báo kết quả xử lý và phối hợp với khách hàng trong quá trình khảo sát, nghiệm thu tại hiện trường theo yêu cầu của cơ quan nhà nước.

c. Các công việc liên quan đến trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết của cơ quan quản lý nhà nước về hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được thực hiện tại một đầu mối là Bộ phận một cửa của Điện lực. Các cơ quan nhà nước chuyển kết quả xử lý, các vướng mắc (nếu có) về Bộ phận một cửa của Điện lực để trả lời cho khách hàng.

3. Toàn bộ thủ tục và quy trình thực hiện cấp điện qua lưới trung áp được công khai trên trang thông tin điện tử Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh, Công ty Điện lực Đồng Tháp và Trung tâm Chăm sóc khách hàng Tổng Công ty Điện lực miền Nam (<http://cskh.evnspsc.vn>) để các cá nhân, tổ chức đề nghị cấp điện qua lưới trung áp thuận tiện trong giao dịch, theo dõi và được lưu trữ tại Bộ phận một cửa của Điện lực để phục vụ kiểm tra, giám sát.

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM CÁC THỦ TỤC TRONG ĐẦU TƯ CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG

Điều 3. Quy định thực hiện

1. Cá nhân, tổ chức mua điện cung cấp hồ sơ đăng ký mua điện và hồ sơ liên quan đến các thủ tục của Cơ quan nhà nước tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Điện lực theo các hình thức: (i) thông qua Website chăm sóc khách hàng của Tổng công ty Điện lực miền Nam (<http://cskh.evnspsc.vn>); Website Công ty Điện lực Đồng Tháp (<http://pcdongthap.evnspsc.vn>); (ii) gọi đến Trung tâm Chăm sóc khách hàng; (iii) trực tiếp tại trụ sở Điện lực theo “*cơ chế một cửa*”; (iv) gửi văn bản đề nghị yêu cầu dịch vụ.

2. Cá nhân, tổ chức yêu cầu dịch vụ có thể tra cứu và nhận thông tin theo dõi kết quả xử lý tại website chăm sóc khách hàng của Tổng công ty Điện lực miền Nam, hộp thư điện tử và tin nhắn điện thoại (SMS) đăng ký.

3. Đối với công trình cấp điện do Công ty Điện lực Đồng Tháp đầu tư, sau khi tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện của khách hàng, Công ty Điện lực Đồng

Tháp tổ chức khảo sát thực tế, lập phương án thiết kế, gửi các cơ quan nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng, tổ chức thi công, nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện với khách hàng.

4. Đối với công trình cấp điện do khách hàng tự đầu tư, Công ty Điện lực Đồng Tháp và các Điện lực sẽ phối hợp với khách hàng thực hiện Thỏa thuận đầu nối theo phân cấp của ngành điện và hướng dẫn khách hàng lập hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ, thủ tục với cơ quan nhà nước đúng quy định, đồng thời các Điện lực sẽ chuyển hồ sơ khách hàng đến cơ quan nhà nước giải quyết theo quy định.

Điều 4. Trình tự, thủ tục thực hiện

1. Đối với công trình do ngành điện đầu tư, thực hiện theo trình tự sau:

a. Khách hàng nộp hồ sơ yêu cầu mua điện tại Bộ phận một cửa của Điện lực ở địa phương.

b. Điện lực phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện. Thời gian thực hiện: không quá 03 ngày làm việc.

c. Điện lực gửi hồ sơ đến các cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 5 của Quy định này để thực hiện các thủ tục: Điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch không theo chu kỳ đối với công trình có tổng công suất lớn hơn 2.000 kVA; Chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công công trình (đào đường, vỉa hè). Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan: không quá 05 ngày làm việc.

d. Các Cơ quan nhà nước trả kết quả xử lý hoặc thông báo các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trực tiếp cho Bộ phận một cửa của Điện lực.

e. Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc các Điện lực thực hiện thi công công trình và ký kết Hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu đóng điện với khách hàng. Thời gian thực hiện: từ 05 đến 20 ngày làm việc.

(Lưu đồ thực hiện cấp điện qua lưới trung áp do ngành điện đầu tư, theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này).

2. Đối với công trình do khách hàng đầu tư, thực hiện theo trình tự sau:

a. Khách hàng nộp hồ sơ yêu cầu mua điện tại Bộ phận một cửa của Điện lực ở địa phương.

b. Điện lực phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường và lập thỏa thuận đầu nối theo phân cấp của ngành điện. Thời gian thực hiện: không quá 02 ngày làm việc.

c. Khách hàng tổ chức lập hồ sơ dự án hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình điện, đồng thời cung cấp thành phần hồ sơ theo Phụ lục 3 kèm theo quy định này đến Bộ phận một cửa của Điện lực địa phương để thực hiện các thủ tục hành chính với các cơ quan nhà nước.

d. Điện lực gửi hồ sơ do khách hàng cung cấp đến các cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 5 của Quy định này để thực hiện các thủ tục: Điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch không theo chu kỳ đối với công trình có tổng công suất lớn hơn 2.000 kVA; Chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công công trình (đào đường, vỉa hè). Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan: không quá 05 ngày làm việc.

e. Các Cơ quan nhà nước thông báo trực tiếp cho khách hàng các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và gửi kết quả xử lý về Bộ phận một cửa của Điện lực để trả cho khách hàng.

f. Khách hàng thi công xây dựng công trình điện. Điện lực hỗ trợ tư vấn khách hàng trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật.

g. Khách hàng gửi hồ sơ nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện đến Bộ phận một cửa của Điện lực ở địa phương. Điện lực phối hợp khách hàng nghiệm thu đóng điện và ký kết Hợp đồng mua bán điện. Thời gian thực hiện: không quá 03 ngày làm việc.

(Lưu đồ thực hiện cấp điện qua lưới trung áp do khách hàng đầu tư, theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này).

3. Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện đối với từng thủ tục hành chính quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện các thủ tục

1. Sở Công Thương thực hiện thủ tục điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000 kVA không có hoặc không phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

2. Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban Quản lý Khu Kinh tế thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng và cấp phép thi công công trình đối với công trình trên đường bộ hoặc thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình và chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với công trình liên quan đường thủy nội địa. Trong đó:

a. Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng và cấp phép thi công đối với các công trình có vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trên công trình đường bộ đang khai thác hoặc thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình và chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với công trình lưới điện có đường dây vượt sông, kênh, rạch.

b. Ban Quản lý Khu Kinh tế thực hiện thủ tục chấp thuận địa điểm xây dựng và cấp phép thi công đối với các công trình có vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trong địa giới quản lý.

3. Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc các Điện lực thực hiện các thủ tục: Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện, khảo sát hiện trường, thỏa thuận đấu nối, nghiệm thu đóng điện và ký kết hợp đồng mua bán điện.

Điều 6. Công tác phối hợp giữa Công ty Điện lực Đồng Tháp/các Điện lực và cơ quan nhà nước

1. Khi nhận được yêu cầu của khách hàng, Bộ phận một cửa Điện lực địa phương sẽ chủ động liên hệ và hướng dẫn khách hàng cụ thể thủ tục cấp điện và cách thức thực hiện các thủ tục của cơ quan nhà nước, thực hiện tiếp nhận các hồ sơ có liên quan và chủ động liên hệ khách hàng để bổ sung các hồ sơ còn thiếu, cần hoàn thiện trong quá trình thực hiện dịch vụ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, in biên nhận hồ sơ giao khách hàng hẹn thời gian giải quyết phù hợp theo quy định từng loại thủ tục.

2. Điện lực chủ động chuyển giao hồ sơ yêu cầu của khách hàng cho cơ quan nhà nước trong buổi làm việc tiếp theo kể từ thời điểm tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định và liên hệ lấy kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Cơ quan nhà nước theo đúng lịch hẹn để chuyển khách hàng. Mọi giao dịch chứng từ giữa Điện lực và cơ quan nhà nước đều phải cập nhật ngày, tháng, cũng như có chữ ký xác nhận giữa 2 bên giao, nhận trong quá trình giao nhận chứng từ và luân chuyển hồ sơ (theo Mẫu số 05-Mẫu phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ).

3. Cơ quan nhà nước tiến hành thẩm định, xem xét giải quyết hồ sơ khách hàng theo thời gian quy định, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định thì có hướng dẫn, phản hồi ngay cho người giao hồ sơ Điện lực hoặc chậm nhất trong 01 ngày làm việc hôm sau thì cơ quan nhà nước có văn bản thông báo gửi Điện lực đề nghị khách hàng hoàn thiện hồ sơ (nếu có, theo Mẫu số 02-Mẫu phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ). Các trường hợp trong quá trình thẩm định, xem xét nếu thấy cần phải hiệu chỉnh, cần hẹn khảo sát, nghiệm thu hiện trường, kiểm tra thi công,... thì cơ quan nhà nước gửi văn bản trực tiếp cho khách hàng, đồng thời có thông báo chuyển Bộ phận một cửa Điện lực để theo dõi, phối hợp trong quá trình giải quyết. Các trường hợp thẩm định, xem xét nếu không chấp thuận thì cơ quan nhà nước phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Mọi giao dịch phát sinh, liên hệ giữa khách hàng và cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục phải thực hiện thông qua Bộ phận một cửa của các Điện lực. Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp/các Điện lực thông báo cho nhau các đầu mối, các đơn vị theo phân cấp hoặc ủy quyền giải quyết các thủ tục, thiết lập cơ chế liên lạc, trao đổi thông tin giữa các bộ phận chức năng qua điện thoại, thư tín, hệ thống công nghệ thông tin để giảm bớt số thủ tục và thời gian thực hiện của khách hàng, cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Trong

quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc,... các đơn vị cần thông nhất tìm biện pháp tháo gỡ hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh để chỉ đạo.

Chương III

THIẾT LẬP CƠ CHẾ MỘT CỬA ĐIỆN TỬ LIÊN THÔNG VÀ GIÁM SÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định cơ chế một cửa điện tử

1. Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp phối hợp xây dựng hệ thống công nghệ thông tin để thiết lập kết nối điện tử theo dõi tiến trình dịch vụ và ghi nhận kết quả giải quyết. Theo đó, các thông tin đăng ký tiếp nhận, kết quả xử lý, trở ngại khách hàng của cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp sẽ được thông báo:

a. Thể hiện trên Cổng thông tin điện tử các Sở ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b. Trên Website Chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Nam và Công ty Điện lực Đồng Tháp.

2. Hệ thống thông tin trên Website Chăm sóc khách hàng, Công ty Điện lực Đồng Tháp và các Sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được kết nối đồng bộ dữ liệu qua phần mềm chức năng để tiếp nhận thông tin yêu cầu dịch vụ từ khách hàng, ghi nhận tiến trình xử lý và phối hợp trong khảo sát hiện trường. Phần mềm có thể đáp ứng được mức độ dịch vụ công cấp 3 phục vụ việc tiếp nhận và luân chuyển “hồ sơ điện tử” từ phía khách hàng và Cơ quan nhà nước - Công ty Điện lực Đồng Tháp qua việc điện tử hóa các thủ tục cấp điện của Công ty Điện lực Đồng Tháp và Cơ quan nhà nước.

Điều 8. Giám sát tiến độ thực hiện

1. Khách hàng giám sát tiến độ giải quyết các thủ tục của Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp thông qua việc theo dõi tiến trình giải quyết trên website Chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Nam. Các Điện lực sẽ tổ chức nhắn tin SMS cho khách hàng để thông báo việc đã tiếp nhận dịch vụ và hạn thời gian thực hiện, tiến độ giải quyết liên quan đến các thủ tục thực hiện của Điện lực và Cơ quan nhà nước để khách hàng theo dõi và chủ động phối hợp trong quá trình giải quyết dịch vụ.

2. Các trường hợp giải quyết chậm tiến độ, khách hàng có thể phản ánh đến bộ phận một cửa hoặc trực tiếp trên đường dây nóng của Ủy ban nhân dân Tỉnh. Các Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Đồng Tháp phải gửi thư xin lỗi khách hàng (theo mẫu số 04 Mẫu phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ) nếu giải quyết chậm tiến độ và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Tỉnh nếu không khắc phục kịp thời.

Chương IV

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HỒ SƠ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 9. Quy định công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ

Các loại hồ sơ tiếp nhận, phát sinh trong quá trình giải quyết dịch vụ cho khách hàng được Cơ quan nhà nước hoặc Công ty Điện lực Đồng Tháp quản lý và lưu trữ các hồ sơ tiếp nhận do khách hàng cung cấp (thông qua bộ phận một cửa) tương ứng với thủ tục thuộc thẩm quyền, hoặc trách nhiệm giải quyết theo quy định.

Điều 10. Chế độ báo cáo

Công ty Điện lực Đồng Tháp báo cáo bằng văn bản định kỳ trước ngày 14 hàng tháng cho Sở Công Thương các nội dung: (i) tổng số công trình trạm biến áp chuyên dùng do ngành điện đầu tư, tổng số công trình trạm biến áp do khách hàng đầu tư; (ii) thời gian giải quyết các thủ tục của ngành điện và cơ quan nhà nước so với quy định; (iii) các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có);... để Sở Công Thương báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh giám sát kết quả thực hiện tiếp cận điện năng của Cơ quan nhà nước và ngành Điện.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện theo nội dung trong Quy định này và các quy định có liên quan.

b. Chủ trì kiểm tra, tổng hợp báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh.

c. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh kết quả, đánh giá thực hiện việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xử lý các cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng theo Quy định này.

d. Hướng dẫn, theo dõi việc áp dụng Quy định này tại các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban Quản lý Khu Kinh tế có trách nhiệm:

a. Hiệu chỉnh thủ tục hành chính liên quan đến trách nhiệm phân công phù hợp Quy định này tại các đơn vị chức năng trực thuộc.

b. Công bố, niêm yết công khai, rõ ràng các thủ tục hành chính được phân công thực hiện theo Quy định này trên trang thông tin điện tử cơ quan mình.

3. Công ty Điện lực Đồng Tháp có trách nhiệm:

a. Nghiên cứu đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, công việc liên quan đến tiếp cận điện năng của đơn vị mình theo Quy định này.

b. Chủ động làm việc với khách hàng có yêu cầu sử dụng điện để tổng hợp số liệu nhu cầu cấp điện, lập kế hoạch, phương án đầu tư, bố trí vốn, mua sắm thiết bị, vật tư, đấu thầu... theo hướng đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

c. Hướng dẫn khách hàng có yêu cầu cấp điện về các thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến tiếp cận điện năng.

d. Niêm yết công khai tại trụ sở Công ty và các Điện lực trực thuộc, trên trang thông tin điện tử của mình về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết liên quan đến tiếp cận điện năng để khách hàng biết.

e. Phối hợp với Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu xây dựng hệ thống công nghệ thông tin liên thông để thiết lập kết nối điện tử tiếp nhận hồ sơ và theo dõi tiến trình giải quyết dịch vụ khách hàng tại các bộ phận chuyên môn của Công ty, các Điện lực và đơn vị trực thuộc của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4. Khách hàng sử dụng điện có yêu cầu đấu nối, cấp điện từ lưới điện trung áp có trách nhiệm:

a. Cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu, quy mô sử dụng điện, tiến độ yêu cầu cấp điện. Trường hợp tự đầu tư thì lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế, thi công có đầy đủ năng lực; bố trí đủ nguồn vốn để triển khai thi công công trình đấu nối vào lưới điện trung áp đúng tiến độ yêu cầu, tiết kiệm chi phí.

b. Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tiếp cận điện năng cho Sở Công Thương.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có nhiệm vụ làm đầu mối kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy định này.

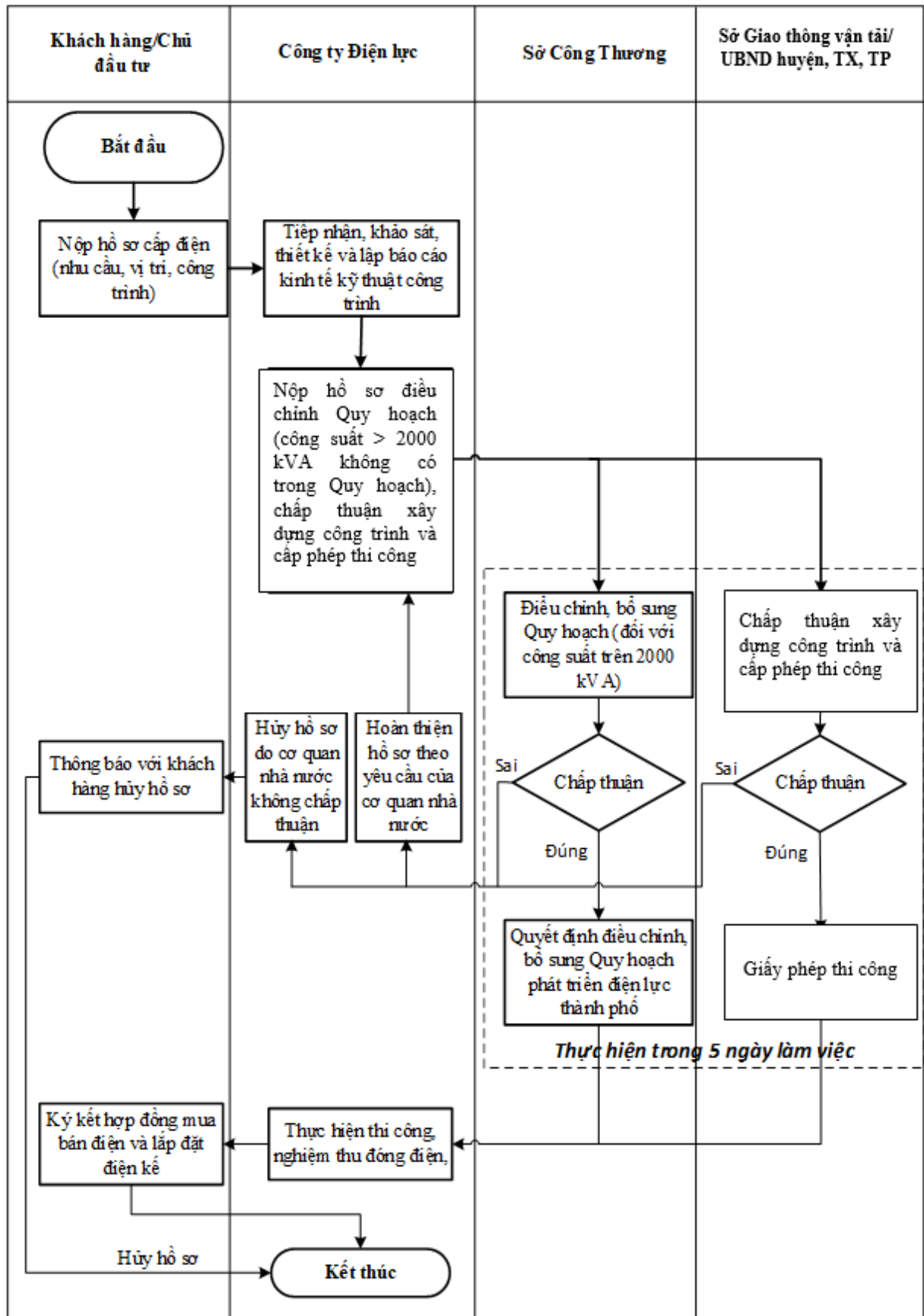
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu gặp vướng mắc, khó khăn, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh về Sở Công Thương bằng văn bản để đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dương

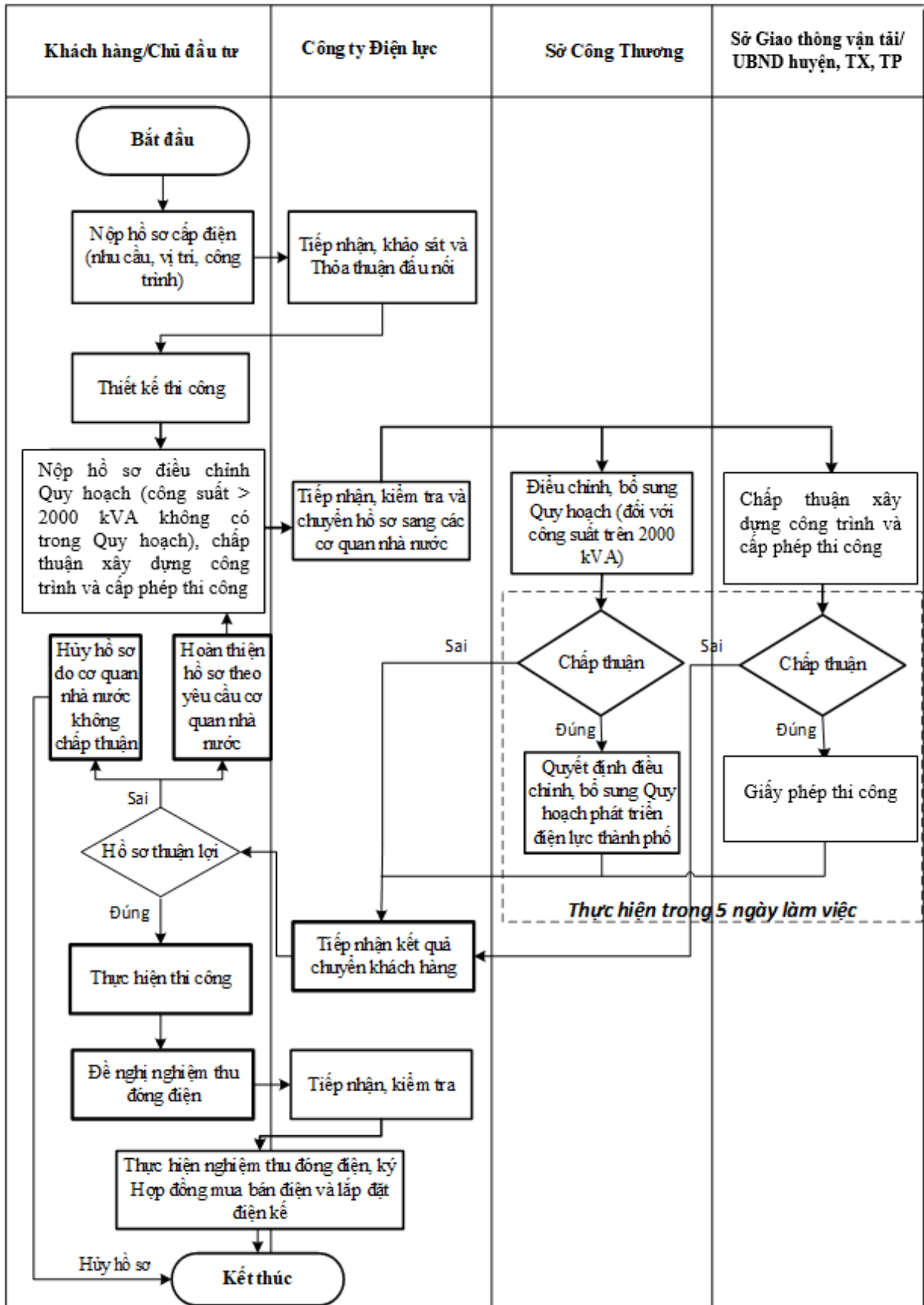
PHỤ LỤC 1

QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI TRUNG ÁP DO NGÀNH ĐIỆN ĐẦU TƯ



PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI TRUNG ÁP DO KHÁCH HÀNG ĐẦU TƯ



PHỤ LỤC 3

Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện, các biểu mẫu quy định đối với từng thủ tục hành chính

Tên thủ tục thực hiện	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
<p>Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện (đối với công trình do ngành Điện đầu tư)</p>	<p>Công ty Điện lực/Điện lực; cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và khách hàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị mua điện (Mẫu số 1); - Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt). - Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị. - Bản đăng ký biểu đồ phụ tải. 	03	Không thu chi phí
<p>Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và Thỏa thuận đầu nối (đối với công trình do khách hàng đầu tư)</p>	<p>Công ty Điện lực/Điện lực; cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và khách hàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị mua điện (Mẫu số 1); - Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt). - Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký 	02	Không thu chi phí

Tên thủ tục thực hiện	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
		<p>hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thông tin đề nghị đầu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (mẫu số 2). 		
<p>Điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch không theo chu kỳ đối với công trình có tổng công suất lớn hơn 2.000 kVA</p>	<p>Sở Công Thương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình/văn bản đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của khách hàng/chủ đầu tư. - 05 bộ Báo cáo điều chỉnh hợp phần quy hoạch theo nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 22 Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực (Mẫu số 3). 	<p>05</p>	<p>Không thu phí</p>
<p>Chấp thuận xây dựng công trình/ Cho ý kiến xây dựng công trình đối với công trình vượt sông</p>	<p>Sở Giao thông vận tải/ Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố/ Ban Quản lý Khu Kinh tế</p>	<p>1. Hồ sơ đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình trên đường bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị (bản chính – Mẫu số 4) - Hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình (bản chính). Nếu hồ sơ thiết kế là hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, đối với công trình xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác, phải có Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế (bản sao có xác nhận của chủ công trình). Các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí các công trình ngầm hiện hữu nằm trong khu vực xây dựng công trình và khu vực ảnh hưởng bởi việc xây dựng công trình. - Cam kết di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền; không được yêu cầu bồi thường và phải chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí có liên quan. <p>2. Hồ sơ đề nghị Cho ý kiến xây dựng đối với</p>	<p>05</p>	<p>Không thu phí</p>

Tên thủ tục thực hiện	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
		<p><i>công trình vượt sông:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị (bản chính – Mẫu số 6). Nội dung văn bản phải ghi rõ vị trí, quy mô công trình, tình hình thủy văn và các kết cấu chính của công trình. - Bình đồ khu vực xây dựng công trình hoặc bản vẽ tỷ lệ thể hiện vị trí công trình với hệ tọa độ, mốc cao độ liên hệ với hệ mốc quốc gia. Trên bình đồ thể hiện cao độ tự nhiên mặt cắt ngang theo phạm vi dọc tuyến đường thủy nội địa đối với khu vực xây dựng công trình (bản chính). - Bản vẽ, các số liệu về khoang thông thuyền, thể hiện rõ điểm thấp nhất của đường dây, đường ống (điểm thấp nhất của đường dây điện tính cả hành lang an toàn lưới điện), <i>đối với công trình đường dây vượt qua luồng trên không.</i> - Bản vẽ thể hiện khoảng cách, cao trình đỉnh công trình đến cao độ tự nhiên đáy luồng, phạm vi luồng và hành lang luồng đường thủy nội địa, <i>đối với công trình ngầm, đường dây dưới đáy luồng.</i> 		
Cấp phép thi công công trình (đào đường, vỉa hè)/ Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với công trình vượt sông	Sở Giao thông vận tải/ Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố/ Ban Quản lý Khu Kinh tế	<p><i>1. Hồ sơ đề nghị Cấp phép thi công công trình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công công trình (bản chính – Mẫu số 5). - Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư). - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính). <p>Ghi chú: Đối với công trình lưới điện trung thế nổi có quy mô lắp đặt dưới 02 khoảng trụ thì không cần thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công. Công ty Điện lực Đồng Tháp/các Điện lực hoặc khách hàng có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan nhà nước trước khi thực hiện 02 ngày.</p>	05	Không thu phí

Tên thủ tục thực hiện	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
		<p>2. Hồ sơ đề nghị Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với công trình vượt sông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị (bản chính – Mẫu số 6). - Phương án thi công công trình (bản chính), bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết minh chung về phương án thi công công trình. + Bản vẽ mặt bằng tổng thể thể hiện phương án bố trí báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông, vị trí các trạm điều tiết không chế, bố trí phương tiện điều tiết không chế. + Phương án bố trí nhân lực. + Quy chế hướng dẫn phương tiện qua khu vực thi công. + Thời gian thực hiện phương án. 		
Nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện	Công ty Điện lực Đồng Tháp/ các Điện lực/ Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị nghiệm thu (bản chính); - Hồ sơ pháp lý (bản sao); - Hồ sơ thiết kế được duyệt (bản chính); - Hồ sơ hoàn công (bản sao); - Biên bản lắp đặt hệ thống đo đếm (bản chính); - Biên bản áp giá bán điện (bản chính); - Hợp đồng mua bán điện (bản chính). 	03	Không thu phí

MẪU SỐ 1
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ MUA ĐIỆN QUA TRẠM BIẾN ÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số biên nhận:

Ngày nhận:/...../20.....

Ngày khảo sát:/...../20.....

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA ĐIỆN

(Đối với khách hàng có yêu cầu mua điện từ lưới điện trung áp)

Kính gửi:

1. Tên cơ quan hoặc cá nhân đăng ký mua điện:.....(1).
2. Đại diện là ông (bà):(2).
3. Số CMND/Hộ chiếu/CMCAND/CMQĐND:.....Cơ quan cấp.....
..ngày....tháng....năm....
4. Theo giấy uỷ quyền..... ngày làm việc ...tháng....năm.....của.....
(3)
5. Số điện thoại liên hệ và nhận nhắn tin (SMS):.....;
6. Fax.....;
7. Email.....(4)
8. Tài khoản số:..... Tại ngân hàng:..... (5)
9. Hình thức thanh toán:
10. Địa chỉ giao dịch:.....;
11. Mã số thuế:.....
12. Mục đích sử dụng điện:.....
13. Địa điểm đăng ký sử dụng điện:.....
14. Công suất đăng ký sử dụng:.....kW
15. Tình trạng sử dụng điện hiện tại: Chưa có điện ; Đang dùng công tơ chung
16. Tên chủ hộ dùng chung/số HĐMBĐ/mã số KH/địa chỉ.....(6).

BẢNG KÊ CÔNG SUẤT THIẾT BỊ SỬ DỤNG ĐIỆN

(Áp dụng đối với yêu cầu mua điện có công suất đăng ký sử dụng $\geq 40kW$)

Tên thiết bị	Công suất (kW)	Số lượng	Thời gian sử dụng		Tổng công suất sử dụng (kW)	Điện năng (kWh/ngày làm việc)
			Từ..... đến....	Tổng		
1.....						
2.....						
3.....						
.						

....., ngày.....tháng.....năm.....

Bên mua điện (7)

(ký, ghi rõ họ và tên)

HƯỚNG DẪN

- (1): Ghi tên Khách hàng là cá nhân, hoặc tên đơn vị đăng ký mua điện
- (2) Ghi tên cá nhân đại diện của Cơ quan/tổ chức đăng ký mua điện
- (3): Giấy ủy quyền cho cá nhân đại diện của cơ quan/tổ chức để mua điện
- (4) và (5) Ghi đầy đủ đối với cơ quan/tổ chức. Khách hàng cung cấp thông tin để nâng cao chất lượng dịch vụ
- (6): Trường hợp đang dùng chung có thêm 01 trong những thông tin liên quan đến Chủ hộ dùng chung
- (7): Là cá nhân hoặc đại diện Bên mua điện (được ủy quyền)

- Khách hàng phải cung cấp các thông tin về tổng công suất lắp đặt của các thiết bị điện, chế độ tiêu thụ điện (ca, ngày làm việc và ngày nghỉ).

- Đối với khách hàng sử dụng điện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại từ 40 kW trở lên, khách hàng phải cung cấp các thông tin về Biểu đồ phụ tải ngày điển hình của năm vào vận hành (hoặc năm dự kiến thay đổi đầu nối hiện có) và 04 năm tiếp theo.

3. Yêu cầu về mức độ dự phòng

Đối với Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối là khách hàng quan trọng theo danh mục được UBND cấp tỉnh phê duyệt có nhu cầu nhận điện từ hai nguồn trở lên cần nêu rõ nguồn dự phòng và công suất dự phòng yêu cầu.

4. Đặc tính phụ tải và các yêu cầu khác (nếu có)

Chi tiết về đặc điểm dây chuyền công nghệ các thành phần phụ tải của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối, trong đó đặc biệt lưu ý cung cấp thông tin về các phụ tải có thể gây ra dao động quá 5% tổng công suất của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối tại điểm đầu nối và mức gây nhấp nháy điện áp của các phụ tải đó.

MẪU SỐ 3

NỘI DUNG BÁO CÁO ĐIỀU CHỈNH HỢP PHẦN QUY HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
2. Quy mô, tiến độ và các thông số chính của dự án cần điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
3. Đánh giá ảnh hưởng của việc điều chỉnh, bổ sung dự án đối với lưới điện sau trạm 110kV khi xuất hiện dự án.
4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án bổ sung, điều chỉnh.
5. Kết luận và kiến nghị.

MẪU SỐ 4
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI
BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ (1)
CHỦ ĐẦU TƯ (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm 201...

V/v: đề nghị chấp thuận xây
dựng công trình(3)

Kính gửi: (4)

a) Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

b) Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

c) Căn cứ Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh/thành phố.... ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố....;

d) (....5.....)

e) (.....2.....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (....6....) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (.....7.....).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

f) Hồ sơ thiết kế của (....6....);

g) Bản sao (....8....) Báo cáo kết quả thẩm tra Hồ sơ thiết kế của (....6....) do (....9....) thực hiện.

h) (....10....)

i) (.....2.....) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:.....

Số điện thoại:.....

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

HƯỚNG DẪN NỘI DUNG GHI TRONG CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có)
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường, địa điểm.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố)
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình.
- (7) Ghi rõ tên đường, cấp kỹ thuật của đường hiện tại và theo quy hoạch, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải tuyến đường, các vị trí cắt ngang qua đường (nếu có).
- (8) Bản sao có xác nhận của chủ công trình (nếu công trình xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác).
- (9) Tổ chức tư vấn (độc lập với tổ chức tư vấn lập Hồ sơ thiết kế) được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ.
- (10) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

MẪU SỐ 5
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG
BỘ

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ (1)
CHỦ ĐẦU TƯ (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v trình hồ sơ đề nghị cấp giấy
phép thi công công trình

....., ngày ... tháng ... năm 201...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

Cấp phép thi công (...3....)

Kính gửi:(4...)

a) Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

b) Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

c) Căn cứ Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh/thành phố.... ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố....;

d) Căn cứ (...5....)

e) (.....2.....) đề nghị được cấp phép thi công (...6....) tại (.....7.....). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày.... tháng....năm đến hết ngày... tháng...năm...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...)

f) (...2....) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận. Đồng thời (...2....) xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao

thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

g) (...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...10...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
-
- Lưu VT.

(.....2.....)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI TRONG ĐƠN ĐỀ NGHỊ

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có)
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công (công trình hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ/tỉnh lộ, địa phương.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố);
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ rõ lý trình, tên đường/quốc lộ/tỉnh lộ, thuộc địa bàn huyện, thị xã, thành phố nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

MẪU SỐ 6

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO Ý KIẾN DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH/
CHẤP THUẬN PHƯƠNG ÁN ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

TÊN TỔ CHỨC..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----- **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....(1).....-(2)(địa danh), ngày tháng năm 20

V/v.....(3)

Kính gửi:..... (4).....

.....(5).....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,(6)

Ghi chú:

- (1) Tên tổ chức gửi văn bản.
- (2) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo công văn.
- (3) Nêu trích yếu nội dung văn bản đề nghị (ngắn gọn, rõ ràng).
- (4) Cơ quan được quy định tại Điều 12 của Thông tư.
- (5) Nội dung văn bản.
- (6) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).